

SỐ 822

PHẬT THUYẾT CHƯ PHÁP DŨNG VƯƠNG KINH

Hán dịch: Đời Tống, Tam tạng Pháp sư Đàm-ma-mật-đa, người nước Kế Tân.

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại rừng trúc, Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá, cùng với đại chúng Tỳ-kheo Tăng gồm đủ một ngàn hai trăm năm mươi vị. Những vị này, trước đây, đều là những Phạm chí bện tóc như U-lâu-tần-loa Ca-diếp, Ưu-bà-đê-xá, Kiên-luật-đà đều là những bậc đứng đầu. Tất cả đều là bậc Đại A-la-hán, các nợ đã sạch, không còn phiền não, được tâm giải thoát và tuệ giải thoát. Tâm của những vị này rất điều hòa, dịu dàng, mạnh mẽ, không ngại, đã đạt đức hiệu A-la-hán, việc làm đã xong, đã bỏ gánh nặng, hoàn thành ích lợi riêng mình, cắt đứt những ràng buộc của phiền não, đạt được đúng con đường giải thoát, thông đạt các pháp, được đến bờ bên kia. Chỉ còn một mình Tôn giả A-nan là chưa chứng rốt ráo.

Lúc bấy giờ, vào ngày mười lăm, trong dịp bố tát thuyết giới, ngay tại chỗ, Đức Thế Tôn ngồi kiết già, trước đại chúng đang tôn trọng, cung kính vây quanh.

Khi ấy, trong hội, có một vị Tỳ-kheo, xuất gia chưa bao lâu, vừa được thọ giới Cụ túc; nhân ngày ấy cũng đến chỗ Đức Phật, đánh lễ dưới chân, đi nhiễu bên phải ba vòng, chấp tay chiêm ngưỡng, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con xuất gia chưa bao lâu, nay đã thọ giới Cụ túc, đối với việc xuất gia còn chỗ nghi ngờ chưa rõ, nguyện xin Như Lai, thương xót giải bày.

Bạch Thế Tôn! Là Tỳ-kheo, làm sao để khi tiếp nhận người có lòng tin ban phát cho mình mà không ngu si thụ động? Đã nhận sự ban cho, làm sao báo đáp được ân của người cho? Nếu có thiện nam, có niềm tin trong sạch, phát tâm xuất gia với những pháp mong muốn, làm sao để được thành tựu đầy đủ?

Hỏi rồi, liền ở trước Phật, nói kệ:

*Con xuất gia chưa lâu
Đã thọ giới Cụ túc
Với việc này chưa rõ
Xin nguyện thương dạy bảo!
Làm sao nhận tin cho
Làm sao báo đáp lại
Đem lòng tin xuất gia
Làm sao đủ các nguyện?*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi ấy, Đức Như Lai mới bảo vị Tỳ-kheo:

–Nếu có Tỳ-kheo thành tựu ba pháp, thì khi thọ lãnh của người có lòng ban cho sẽ không có ngu si, thọ rồi thì có thể báo đền ân trong sạch. Các thiện nam, đã có lòng tin tưởng xuất gia đều có thể được đầy đủ những pháp mong cầu. Ba pháp là những gì?

1. Được vào trong hàng Tăng.
2. Siêng tu hạnh nghiệp của Tăng.
3. Đạt được những lợi lành của Tăng.

Nếu vị Tỳ-kheo có thể thành tựu được ba pháp như vậy; thì khi lãnh nhận vật của người ban cho sẽ không có ngu si; thọ rồi, thì có thể báo đáp rớt ráo ân trong sạch đó. Nếu đã có lòng tin xuất gia, thì những nguyện vọng sẽ được đầy đủ.

Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên, nên nói kệ:

*Người được vào chúng Tăng
Siêng tu hành Tăng nghiệp
Thành tựu Tăng lợi lành
Cùng tương ứng với tâm.
Những người được như vậy
Báo được ân ban cho
Người xuất gia, nguyện vậy
Thấy đều được đầy đủ.*

Lúc bấy giờ, vị Tỳ-kheo ấy lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai nay lược nói ý nghĩa này, con còn chưa rõ, xin nguyện Thế Tôn thương xót giảng nói rộng thêm:

Thế nào là Tỳ-kheo được vào trong hàng chúng Tăng?

Vì sao Tỳ-kheo phải siêng tu hành Tăng nghiệp?

Vì sao Tỳ-kheo phải được lợi lành của vị Tăng?

Rồi vị ấy, lại ở trước Phật mà nói kệ:

*Làm sao vào Tăng số?
Siêng năng trong Tăng nghiệp?
Đạt được lợi lành Tăng?
Xin Phật phân biệt nói.*

Khi ấy, Đức Thế Tôn mới ca ngợi vị Tỳ-kheo:

–Lành thay, lành thay! Ông khéo hỏi nghĩa ấy. Hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ. Ta sẽ giảng nói cho ông về Tăng số, Tăng nghiệp và Tăng thiện lợi.

Vị Tỳ-kheo được Thế Tôn hứa giảng nói, đã hết lòng khát khao, chiêm ngưỡng để được nghe. Đức Phật bảo vị Tỳ-kheo:

–Nếu ai đạt được bốn hương và bốn quả là vào hàng Tăng báu sẽ luôn được thế gian khen ngợi, người đời và tám bộ chúng sẽ chấp tay cung kính, là ruộng phước cao tốt của cõi trời, người.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn lặp lại nghĩa trên mà nói kệ:

*Ta nay nói bốn hương
Nếu được cùng bốn quả
Ấy gọi là Tăng báu
Là ruộng phước cao tốt.*

Lại nữa, này Tỳ-kheo! Thế nào là Tăng nghiệp?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đó là việc tu hành bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy phần Bồ-đề, tám phần Thánh đạo, gọi là Tăng nghiệp.

Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Thường siêng tu tinh tấn
Tám Thánh đạo hơn hết
Như vậy thì được vào
Tám bậc Tăng báu trên.*

Lại nữa, này Tỳ-kheo! Thế nào là Tăng thiện lợi? Có nghĩa là được bốn quả Sa-môn. Những gì là bốn? Đó là, quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán. Đây gọi là Tăng lợi.

Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Thiện lợi, bậc Đại sĩ
Là được vào Tăng số
Đủ bốn quả Sa-môn
Thì trọn báo được ân.*

Vị Tỳ-kheo nghe lời ấy rồi, liền thưa:

–Như Đức Phật đã dạy: Nếu có Tỳ-kheo vào trong Tăng số, siêng tu Tăng nghiệp, được Tăng thiện lợi; người như vậy, mới có thể đủ khả năng thọ nhận hết thầy của ban cho, không có ngu si, thọ rồi thì có thể báo được ân người ban cho. Còn nếu đã một lòng tin tưởng xuất gia, thì sở nguyện sẽ được đầy đủ.

Bạch Thế Tôn! Nếu có thiện nam, phát tâm Đại thừa, lòng tin tưởng trong sạch, muốn xuất gia, để cầu Nhất thiết trí. Người như vậy, có được ở trong số của chúng Tăng, siêng tu Tăng nghiệp, được Tăng thiện lợi không?

Đức Phật bảo:

–Lành thay, lành thay! Này Tỳ-kheo! Ông có trí sáng, đặt câu hỏi rất hay. Câu hỏi này, có thể đem lại lợi ích an vui cho trời, người. Nên mới hỏi Đức Như Lai câu hỏi sâu xa như vậy.

Phật bảo Tỳ-kheo:

–Hãy khéo nghĩ nhớ, giữ gìn! Hãy lắng nghe, lắng nghe! Ta sẽ vì ông mà nói.

Vị Tỳ-kheo bạch Phật:

–Dạ vâng, bạch Thế Tôn! Con nguyện được nghe. Xin Như Lai, khéo phân biệt giảng nói.

Đức Phật nói:

–Này Tỳ-kheo! Nếu có những người, phát tâm Đại thừa, tu hành Đại thừa, để cầu được Nhất thiết trí, nên mới có lòng tin xuất gia; người như vậy, không nhập được Tăng số, không tu được Tăng nghiệp và không được Tăng thiện lợi.

Khi ấy, Thế Tôn liền nói kệ:

*Không vào trong Tăng số
Không siêng tu Tăng nghiệp
Không được Tăng thiện lợi
Mới là tu giác ngộ.*

Vị Tỳ-kheo lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Lai vì nhân duyên gì, chấp nhận người như vậy, xuất gia, thọ giới Cụ túc, thọ nhận của vật người ban cho? Bạch Thế Tôn! Người mà không được vào

trong Tăng số, không siêng tu Tăng nghiệp, không được Tăng lợi như vậy, làm sao mà báo đáp được ân của người ban cho?

Đức Phật bảo:

–Này Tỳ-kheo! Người nay không nên hỏi việc như vậy.

Vị Tỳ-kheo ấy lại nói:

–Nếu người tu mà không vào trong Tăng số, không siêng tu Tăng nghiệp, không được Tăng lợi như vậy; làm sao báo đáp được ân của những người đã tin và ban cho mình?

Đức Phật bảo:

–Thôi thôi! Không cần hỏi nữa.

Lần thứ nhất, thứ hai, thứ ba cũng thưa hỏi như vậy.

Đức Phật bảo vị Tỳ-kheo kia:

–Ông đã ba lần thưa hỏi, lẽ nào không nói.

Khi tuyên bố như vậy rồi, Phật liền dùng sức oai thần, phóng ánh sáng, từ nơi tướng lông trắng giữa chân mày, ánh sáng kia rực rỡ, có trăm ngàn màu sắc, chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, đến những nơi u ám, tối tăm. Chúng sinh ở đó, chưa từng thấy có những màu sắc như vậy; làm cho tất cả đều sáng tỏ. Chúng sinh ở trong các biển lớn, nào là cá, ba ba, giống đi bằng chân, Ma-la, Long vương và Long nữ, các A-tu-la và A-tu-la nữ, các Ca-lâu-la và Ca-lâu-la nữ đông đủ các chúng sinh này, vừa thấy ánh sáng của Phật, thì trong lòng sợ hãi, lông dựng ngược, lấy làm lạ, cho là chưa từng có. Ánh sáng này cũng chiếu đến bốn cõi Thiên vương, đến trời Đao-lợi, trời Diệm-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa Lạc, trời Tha Hóa Tự Tại, đến cõi trời Phạm, trời Phạm chúng, trời Phạm Phụ, trời Đại Phạm, trời Quang, trời Quang âm, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Biến tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Quả thật, trời Thiếu quả, trời Quảng quả, trời Vô lượng quả, trời Vô tướng, trời Vô phiến, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Diệu kiến, trời A-ca-nị-tra. Từ tướng lông trắng giữa chân mày mà chiếu sáng khắp cùng tất cả, cho đến tam thiên đại thiên thế giới, cũng đều như vậy. Từ bốn cõi Thiên vương, cho đến các trời và cuối cùng là A-ca-nị-tra, đều được chiếu sáng. Như vậy, các trời khi đã thấy thần thông biến hóa của Như Lai rồi, đều đến chỗ Đức Phật, cung kính cúng dường, tôn trọng, ca ngợi, đánh lễ dưới chân và bước qua một bên, chấp tay ngồi đó.

Lúc ấy, cũng có vô số vị Tỳ-kheo đang hành hóa đi qua các nước, đã gặp ánh sáng này, đều tụ tập, trở về nơi chỗ Phật đang an trụ; các vị cùng nhau cung kính, cúng dường, tôn trọng, ca ngợi, đánh lễ dưới chân và bước qua một bên, chấp tay ngồi đó.

Khi ấy cũng có các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều thấy thần thông biến hóa như vậy rồi, họ đối với Đức Phật sinh lòng tin tưởng trong sạch, liền đi đến chỗ Phật, cung kính cúng dường, tôn trọng, ca ngợi, đánh lễ dưới chân, rồi bước qua một bên, chấp tay mà ngồi.

Cho đến tam thiên đại thiên thế giới, Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người và chẳng phải người, số đông như vậy đều thấy được Đức Như Lai thần thông biến hóa, nên tất cả đều đi đến nơi Đức Thế Tôn đang ngự; đến nơi tất cả đều cung kính cúng dường, tôn trọng, ca ngợi, đánh lễ dưới chân, rồi bước qua một bên, chấp tay, theo thứ lớp mà ngồi.

Khi ấy, Đại đức Xá-lợi-phất, từ chỗ ngồi đứng dậy, trích bày vai áo bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay hướng về Đức Phật, bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Ngày nay có vô lượng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di; cùng tất cả đại chúng đều đã nhóm họp và có cả các Trời, Rồng, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người và không phải người cả bốn cõi Thiên vương cho đến trời A-ca-nị-tra cũng đều dự họp, ngồi ngay ngắn trước Đức Phật.

Thưa Như Lai! Vì nhân duyên gì Như Lai phóng ánh sáng nơi tướng lông trắng giữa chân mày? Cúi xin Như Lai thương xót chúng con, nói rõ nhân duyên đó.

Thưa rồi, Tôn giả Xá-lợi-phất liền đứng trước Phật mà nói kệ:

*Có rất nhiều chúng sinh
Số lượng na-do-tha
Được thấy thần biến lớn
Thấy đều đến tụ tập.
Duyên gì phóng ánh sáng
Nhóm họp các đại chúng?
Xin nguyện rủ lòng thương
Phân biệt nói nguyên nhân.*

Khi ấy, Đức Phật mới bảo Xá-lợi-phất:

–Đấy là do một vị Tỳ-kheo, xuất gia chưa bao lâu, đã được thọ giới Cụ túc, đến hỏi ta rằng: “Bạch Thế Tôn! Nếu có người phát tâm Đại thừa, cầu đạt đến Nhất thiết trí, cạo bỏ râu tóc, xuất gia tu đạo, làm sao khéo léo để thọ của những người tin cho? Thọ rồi tất phải báo đáp phước cho sự ban cho đó? Nếu có thiện nam, phát lòng tin tưởng xuất gia học đạo, thì sự cầu mong đó, bao lâu sẽ được thành tựu?”. Nay Xá-lợi-phất! Do nhân duyên này, mới có vô lượng đại chúng nhóm họp như vậy.

Xá-lợi-phất thưa:

–Nay đúng là lúc, cầu xin Như Lai phân biệt diễn nói ý nghĩa đó.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Ta nay giảng nói đúng ý nghĩa đó; nhưng sẽ có vô lượng trăm ngàn chúng sinh, sẽ sinh nghi hoặc. Vì sao? Vì đây là sức đạo thần thông, của các bậc Đại long, không thể nghĩ bàn. Đây là tiếng rống của các sư tử, không có sự sợ hãi và cũng không thể nghĩ bàn. Đây là pháp giới của các đấng Đại nhân và cũng không thể nghĩ bàn.

Này Xá-lợi-phất! Pháp giới của chư Phật Thế Tôn là không thể nghĩ bàn. Hết thảy phàm phu, Thanh văn, Duyên giác không thể tin hiểu được.

Này Xá-lợi-phất! Do Như Lai thấy rõ các nhân duyên như vậy, cho nên yên lặng không nói.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất, ba lần thưa thỉnh mà Đức Như Lai vẫn yên lặng, không đồng ý giảng nói. Lúc này, Xá-lợi-phất lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trong đại chúng này, đã có vô lượng, vô biên Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, các Trời, Rồng, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Khẩn-na-la, Ca-lâu-la, Ma-hầu-la-già, Người và không phải người... đã rất lâu, đối với Đức Phật, trong tâm, phát sinh niềm tin trong sạch. Cúi xin Như Lai, thương xót các chúng sinh này, phân biệt diễn nói ý nghĩa đó.

Rồi trước Đức Phật, mà nói kệ:

*Lành thay! Đấng Vô Thượng
Xin nguyện rủ lòng thương
Rộng vì các Bồ-tát
Nói công đức cao tột.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Có đủ loài chúng sinh
Rất mong cầu giác ngộ
Đã ở trong pháp này
Tâm muốn dày lợi lành.*

Khi ấy, Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Đại Bồ-tát nên thọ hết thủy sự cung kính cúng dường của các hàng Trời, Người, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người và không phải người...

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát đâu cần phải báo ân sự ban cho ấy. Vì sao?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát mà tâm vốn trong sạch là đã báo ân sự ban cho đó rồi.

Này Xá-lợi-phất! Giả sử Đại Bồ-tát ngày ngày lãnh nhận thứ ban cho của tất cả chúng sinh; cứ mỗi một chúng sinh ban cho, thì thức ăn sẽ nhiều như núi Tu-di, các thứ y áo có thể che cả bốn thiên hạ. Trong một ngày mà lãnh nhận đồ ăn mặc của tất cả chúng sinh như vậy, các vị cũng phải trong sáng báo đáp hết ân ban cho đó sao! Vì sao?

Này Xá-lợi-phất! Các hàng Bồ-tát, đối với chúng sinh là ruộng phước cao tột, là vị đáng được lãnh nhận sự cúng dường của thế gian.

Này Xá-lợi-phất! Ông có thấy ở thế gian; nào là người giàu có lớn, có nhiều ngọc báu, vàng, bạc, lưu ly, pha lê, ngọc báu, xa cừ, mã não, đủ các vật mềm mại, mịn tốt. Nào là dòng dõi lớn như Sát-đế-lợi, dòng Bà-la-môn, Cư sĩ giàu có, các Tiểu vương, Chuyển luân thánh vương đầy đủ bảy sáu, quyền lực nhất trong loài người. Hoặc bốn cõi Thiên vương, trời Tam thập tam, Thích Đề-hoàn Nhân, Diêm-ma Thiên tử, Đâu-suất Thiên tử, Hóa lạc Thiên tử, Tha hóa tự tại Thiên tử, Phạm tự tại Thiên vương và ngoài ra còn các trời ở cõi Sắc, cõi Vô sắc; hoặc quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, quả Bích-chi-phật hoặc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Những chúng như vậy, đều do nhân duyên của Bồ-tát giáo hóa, mới có thể xuất hiện ở đời. Vì sao?

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát, trước là bậc đã phát tâm thực hành đạo giác ngộ, thứ đến sẽ đạt thành đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, rồi sau đó chuyển bánh xe pháp mà tất cả chúng sinh trong thế gian, hoặc Sa-môn, Bà-la-môn hoặc Phạm thiên vương, Ma vương Ba-tuần, không thể nào chuyển vận được.

Khi Bồ-tát nói pháp, sẽ có vô lượng chúng sinh nghe pháp, rồi sẽ được đạo quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, có người phát tâm Duyên giác và có người phát tâm thành tựu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nếu có người nghe nói về pháp ban phát, rồi siêng năng thực hành; do nhân duyên ấy được sinh vào dòng dõi Sát-lợi, dòng Bà-la-môn, nhà Cư sĩ giàu lớn; hoặc sinh trong cung vua, cung điện của Chuyển luân thánh vương có bảy báu đầy đủ, tự tại trong loài người.

Nếu nghe giảng pháp trì giới thì kiên trì giữ giới. Do nhân duyên này, sẽ sinh vào cõi trời Tứ thiên vương, trời Tam thập tam, trời Diêm-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tha hóa tự tại.

Nếu nghe giảng pháp về bốn Vô lượng tâm, rồi tùy thuận mà tu hành, do nhân duyên như vậy, sẽ sinh lên các tầng trời cõi Sắc.

Nếu nghe giảng pháp về bốn Không định, rồi tùy thuận tu hành, do nhân duyên này, sẽ sinh lên cõi trời Vô sắc.

Này Xá-lợi-phất! Với ý nghĩa này, cho nên phải biết, tất cả đều do Bồ-tát làm nhân duyên, mà hết thủy pháp lành mới xuất hiện ở đời.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi-phất! Ví như năng lực công đức của vua rồng A-nậu-đạt-đa, nên ao của họ đang ở, là nơi phát xuất ra nước của bốn sông lớn: Phương Đông có sông Hằng, phương Nam có sông Tân-đầu, phương Tây có sông Bát-xoa, phương Bắc có sông Tư-đà. Bốn sông lớn này, chảy khắp bốn phương, đổ về biển cả. Sông Hằng và năm trăm nhánh sông phụ, chảy về biển Đông. Sông Tân-đầu và năm trăm nhánh sông phụ, chảy về biển Nam. Sông Bát-xoa và năm trăm nhánh sông phụ, chảy về sông biển Tây. Sông Tư-đà và năm trăm nhánh sông phụ, chảy về biển Bắc.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ sao? Bốn sông lớn này chảy khắp bốn phương, tuần tự trước sau chảy vào bốn biển. Chúng sinh trong bốn phương ấy, có được lợi ích không?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thật sự có lợi ích rất lớn, cho vô lượng chúng sinh, nào là loài chim bay, thú chạy, nào là người cùng với chẳng phải người.

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Ở hai bên bờ sông, các thứ lúa, đậu, các loại ruộng đất, cũng được thấm ướt. Như vậy, ở ruộng đất sẽ thu hoạch được các thứ lúa tốt, đem lại lợi ích cho vô lượng chúng sinh, cho cả chim bay, thú chạy, cho con người và chẳng phải người.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Nước trong bốn biển lớn, do đâu mà có?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Nước trong bốn biển lớn đều do bốn sông lớn đổ vào.

Đức Phật lại bảo Xá-lợi-phất:

–Ý ông nghĩ thế nào? Nước trong bốn biển, đối với chúng sinh, có lợi ích gì không?

Xá-lợi-phất thưa:

–Đúng vậy, bạch Thế Tôn! Nước trong bốn biển thật rất có lợi ích, cho vô lượng, vô biên chúng sinh. Nghĩa là, các loại chúng sinh ở trên đất hay ở dưới nước, các loài cá lớn, nhỏ; các loài thú chạy như cá sấu, rùa, ba ba, tôm, ếch, ngỗng, chim nhạn, chim uyên ương, cũng đều có liên quan với biển nước ấy. Ngoài ra, còn có vô lượng, vô biên chúng sinh, thuộc về loài dưới nước, nhờ biển nước làm hang ổ để trú ẩn.

Này Xá-lợi-phất! Như vậy, ở trong biển lớn, lại còn làm chỗ nương ở, cho một số chúng sinh, như các loài Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la. Biển cũng tạo ra vô lượng, vô biên ngọc báu lợi ích cho loài người và không phải người như là ngọc trân châu, ngọc kha, ốc quý, ngọc bích, san hô, lưu ly xanh, tỳ-lưu-ly. Ngoài ra, còn có đủ các thứ ngọc báu, dùng làm đồ sử dụng rồi lợi ích cho chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Bốn biển lớn này, do đâu mà có?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Biển này đều do từ ao của A-nậu-đạt.

Khi ấy, Đức Phật khen ngợi Xá-lợi-phất:

–Lành thay, lành thay! Này Xá-lợi-phất! Vua rồng A-nậu-đạt-đa được xa lìa ba điều lo sợ, ba điều ấy là gì?

1. Sợ chim Kim sí.

2. Sợ cát nóng.

3. Loài rồng khi hành dục, liền biến thành thân rắn. Vua rồng A-nậu-đạt không có việc ấy.

Này Xá-lợi-phất! Cung điện, nơi ở của vua rồng A-nậu-đạt-đa, cũng là nơi, các vị có thần thông, đến ở, tọa thiền.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Xá-lợi-phất! Nếu có người được ở chỗ ấy, nên biết, những người này, cũng đều không phiền não.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đúng là ít có. Cung điện của vua rồng A-nậu-đạt-đa thành tựu được công đức lành như vậy. Đối với ba việc lo sợ muốn có một còn không được, huống nữa là có đủ cả ba. Nếu có chúng sinh nào, ở trong cung điện này, cũng đều được khỏi lo sợ ba việc nêu trên. Nếu các vị có thần thông, khi trụ ở nơi đó mà biết suy nghĩ khéo léo, đó là nơi phát xuất ra bốn sông lớn, nó đối với các chúng sinh sẽ đem lại rất nhiều lợi ích. Do nhân duyên này mà các chúng sinh, như loài sinh trứng, các loài chim, các loài cầm thú, người và loài không phải người, đều dùng nước trong bốn biển đó làm nơi hang ổ, nhà cửa để nương ở.

Bạch Thế Tôn! Ao A-nậu-đạt này đã thành tựu được vô lượng công đức như vậy.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Cũng như vua rồng A-nậu-đạt-đa xa lìa được ba việc sợ hãi, Bồ-tát cũng như vậy, cũng xa lìa ba thứ sợ hãi. Những gì là ba?

1. Sợ đọa địa ngục.
2. Sợ đọa ngạ quỷ.
3. Sợ đọa súc sinh.

Này Xá-lợi-phất! Cũng như do nơi ao A-nậu-đạt phát xuất ra bốn sông lớn, nên đem được vô lượng, vô biên lợi ích cho chúng sinh. Bồ-tát cũng vậy; dùng bốn Nhiếp pháp, tóm thu và giữ lấy chúng sinh:

1. Sự ban phát.
2. Nói lời yêu thương.
3. Cùng làm điều ích lợi.
4. Cùng làm những công việc.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát dùng bốn Nhiếp pháp làm lợi ích cho chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Cũng như do nơi ao A-nậu-đạt chảy về bốn biển lớn, Bồ-tát cũng vậy, do nơi tâm Bồ-đề mà phát xuất biển Nhất thiết trí.

Này Xá-lợi-phất! Cũng như do nơi biển lớn, làm cho các chúng sinh có chỗ nương ở, an ổn sướng vui.

Này Xá-lợi-phất! Nhất thiết chủng trí cũng lại như vậy. Vì chúng sinh trong ba cõi, mà làm chỗ nương tựa, an ổn, sướng vui. Ba cõi là cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc.

Này Xá-lợi-phất! Do Bồ-tát xoay vần giáo hóa, khiến cho tam thiên đại thiên thế giới, tất cả chúng sinh đều được lãnh nhận sự an vui. Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Nếu có Bồ-tát xuất hiện ở đời, hành đạo Bồ-tát; do tu hành đạo Bồ-tát, nên được thọ ký, đã được thọ ký; liền được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chuyển vận bánh xe chánh pháp, mà biết hết thấy thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn, Phạm thiên vương, Ma vương Ba-tuần đều không thể chuyển được. Chúng sinh nghe pháp, theo Phật quy y, mới có bốn chúng là Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Do nhân duyên này, bốn chúng được ở trong trời, người, lìa được dục lạc nhưng vẫn thọ tất cả những sướng vui tốt đẹp nhất.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Những pháp thành tựu như vậy, do đâu mà có?

Xá-lợi-phất thưa:

–Đều do nhân duyên tu hành của Bồ-tát mà có.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Những pháp tu hành, lưu truyền trong ba cõi này, do đâu mà có?

Xá-lợi-phất thưa:

–Cũng do nhân duyên của Bồ-tát mà có.

Đức Phật bảo ngài Xá-lợi-phất:

–Ý ông nghĩ thế nào? Trong những pháp ấy, có một pháp nào, chúng ta có thể báo đáp ân đức của Bồ-tát không?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể có được. Vì sao? Vì đối với Bồ-tát, đó chỉ là pháp xuất hiện ở đời mà thôi.

Bạch Thế Tôn! Ví như người có rất nhiều của báu, lại có lòng lành, lấy trong kho tàng của mình vô lượng của cải quý báu, trăm ngàn vạn ức na-do-tha vật quý, ban phát cho người nghèo, cứ như vậy, lần lượt cấp cho hai người, ba người, bốn người, năm người, mười người, hai mươi người, ba mươi, bốn mươi, năm mươi, trăm người, ngàn người, trăm ngàn vạn người. Như vậy cấp cho đến vô lượng chúng sinh, loại có hình sắc và không có hình sắc, người ấy xả bỏ tất cả tiền tài, vật báu, cấp cho vô lượng chúng sinh; và cũng vì họ mà trừ bỏ được hết sự sợ sệt, sự trói buộc, sự đánh đập, la trách và các nẻo ác... lại còn dẫn dắt họ được hưởng niềm vui của trời, người. Có một người, trong chúng sinh đó, chỉ dùng một phần trăm của đồng tiền, đem phần tiền nhỏ ấy, để báo đáp cái ân của người ban cho kia.

Bạch Thế Tôn! Vị đại thí chủ này, đối với chúng sinh, có nhiều lợi ích, còn người này, chỉ mới dùng một phần đồng tiền, để báo đáp ân kia, thì có báo đáp được không?

Phật bảo:

–Này Xá-lợi-phất! Không thể được.

Xá-lợi-phất thưa:

–Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Như người giàu kia, vì lợi ích vô lượng chúng sinh và còn vì họ, đoạn trừ hết thảy việc ác, mà chỉ đem một phần tiền nhỏ để báo ân kia sao được?

Bạch Thế Tôn! Người thực hành pháp Đại thừa, cũng lại như vậy. Với vô lượng chúng sinh như vậy, tùy theo ý muốn mà thọ nhận các thứ sướng vui. Người phát sinh ý nghĩ muốn báo ân Bồ-tát, cũng như người kia, muốn đem một phần trăm đồng tiền để báo ân người đã ban cho vậy.

Bấy giờ, Đức Phật ca ngợi Xá-lợi-phất:

–Lành thay, lành thay! Người nay thật sự tùy thuận được hạnh nguyện của ta. Này Xá-lợi-phất! Tất cả chúng sinh hoặc với trăm đời, ngàn đời, vạn đời, trăm ngàn vạn đời, trong mỗi một đời, nếu đem hết thân mạng, xả bỏ các phần của thân như da, thịt, xương, tủy, gân, mạch để cúng dường Bồ-tát, cũng không báo đáp được ân đức của Bồ-tát dù là một phần nhỏ trong trăm phần, ngàn phần, trăm ngàn ức phần, cho đến không thể dùng toán số mà có thể rõ biết được ân ấy. Vì sao?

Này Xá-lợi-phất! Ta xem xét hết thảy đại chúng, Trời, Người, A-tu-la, không có ai, có thể báo đáp được ân đức của Bồ-tát, chỉ trừ thiện nam tín nữ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, tín nữ, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ làm cho tất cả vô lượng chúng sinh, được thọ dụng rất nhiều lợi ích.

Này Xá-lợi-phất! Như trong cõi Diêm-phù-đề xuất hiện cây Chiên-đàn, khi cây

kia mới mọc, có thể trị hết bệnh khổ cho các em bé nam nữ. Khi cây ấy sinh ra lá, thì có thể trị liệu các thứ khổ hoạn cho các đồng nam, đồng nữ. Nếu cây tăng trưởng cành lá, tạo ra được bóng cây che chở mát mẻ, chúng sinh nào ở trong bóng mát ấy, đều được trừ diệt tất cả bệnh khổ. Khi cây này nở hoa, nhờ ảnh hưởng của nó mà trời, người được đầy đủ những sướng vui. Khi quả của cây này chín, thì có ánh sáng lớn, chiếu khắp mười phương; nếu có chúng sinh thấy, rồi sinh nghĩ nhớ và hiểu biết về ánh sáng ấy, liền được đoạn trừ sinh, già, bệnh, chết. Khi cây ấy chết, nếu có các chúng sinh lấy được thân cây, sẽ không còn sợ khổ về đói nghèo. Nếu lấy được cành lá về nhà, thì sẽ không còn có hoạn nạn, đói khát.

Này Xá-lợi-phất! Cây Chiên-đàn này xuất hiện ở đời luôn làm lợi ích cho chúng sinh; khoảng thời gian nào, cũng làm lợi ích. Từ khi cây mới mọc, cho đến lượm lấy cành lá của nó về nhà, cây ấy luôn có lợi ích.

Này Xá-lợi-phất! Các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Khi các vị mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, dùng Tứ nhiếp pháp, giáo hóa chúng sinh; khi đã phát tâm, các vị ấy trong lòng luôn nương ba môn giải thoát. Ba môn ấy là gì? Là Không, Vô tướng, Vô nguyện vậy.

Khi cây tăng trưởng, nghĩa là Bồ-tát được Vô sinh pháp nhẫn. Lúc hoa nở, nghĩa là được thành tựu Nhất thiết chủng trí. Quả được chín, nghĩa là lúc Như Lai vào Niết-bàn. Cây hư ngã, nghĩa là đã Niết-bàn; dùng sức thần thông thiêu rụi thân, lấy xá-lợi, nó quý trong việc chữa bệnh như hạt Đinh lịch. Lấy cành lá mang về nhà, nghĩa là Đức Như Lai đã vào Niết-bàn, thu lấy xá-lợi, dựng tháp miếu tôn thờ, chúng sinh được chiêm bái thì tội lỗi tiêu trừ.

Này Xá-lợi-phất! Vì vậy nên biết các thiện nam, tín nữ, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; nếu có chúng sinh ở trong đó gieo trồng tất cả căn lành liền được quả báo. Vì sao?

Này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, tín nữ, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, là muốn cùng nhau tu hành để nối tiếp hạt giống của Phật. Cũng muốn cho hàng Thanh văn, Duyên giác không có sự đứt đoạn, để cùng với tất cả chúng sinh và trời, người được vô lượng sự an vui và xa lìa phiền não được niềm vui vô lậu.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có người đã cùng với tất cả chúng sinh và hàng trời, người hưởng những sướng vui; và đã lìa phiền não, được niềm vui trong sáng; người như vậy, có thể dùng lời nói hay ví dụ làm rõ ân đức người kia để mà so sánh được không?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Không thể so sánh. Bạch Thế Tôn! Không có Trời, Người, Sa-môn, Bà-la-môn, hoặc Ma, Phạm cho đến hết thấy vô lượng các chúng; hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, trăm ngàn vạn kiếp, cho đến vô lượng a-tăng-kỳ kiếp mà có thể báo đáp được ân đức phát tâm của Bồ-tát!

Này Xá-lợi-phất! Do vậy cho nên các thiện nam, tín nữ, muốn báo đáp ân đức cao tốt của sự ban cho kia, thì phải phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, tín nữ muốn báo đáp ân đức của chư Phật thời quá khứ, cũng nên như vậy, cũng phải phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, tín nữ, muốn báo đáp ân đức của các Như Lai vào thời vị lai, cũng nên như vậy, tức cũng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Nếu có thiện nam, tín nữ, muốn báo đáp ân đức mười phương chư Phật thời hiện tại, cũng nên như vậy, cũng phải phát tâm Vô thượng Chánh đẳng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Chỉ có hai hạng người, có thể báo đáp được ân đức của Phật. Hai hạng người ấy:

1. Người dứt trừ hết các lậu.
2. Người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Chỉ có hai hạng người này, mới xứng đáng cúng dường chư Phật Như Lai, cũng khéo báo đáp ân tuệ của chư Phật.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn nêu lại ý nghĩa này nên nói kệ rằng:

*Nói là hai hạng người
Hay cúng dường chư Phật
Gọi là A-la-hán
Bồ-tát Ma-ha-tát.
Đấy là hai hạng người
Cúng dường các Thế Tôn
Mà trong ba cõi này
Lại không người thứ ba.
Nếu người hay bình đẳng
Xét kỹ tất cả pháp
Những hạng người như vậy
Gọi là kẻ có trí.
Dùng năm dục tốt đẹp
Đồ cần dùng đáng ưa
Cúng dường Bồ-tát này
Cũng chưa báo ân được!
Cúng dường đáng lia ái
Thân cuối A-la-hán
Và phát tâm Vô thượng
Thực hành đạo giác ngộ
Ấy gọi là thứ nhất
Ruộng phước rất cao tột.
Trời, người, các Phạm thiên
Dem đồ mình ưa thích
Cúng dường lên Bồ-tát
Cũng không báo ân được.
Hai hạng người như vậy
Kỳ thật không chỗ cần
Tuy được cúng dường nhiều
Mà tâm không dính mắc,
Do nhân duyên như vậy
Tuy cúng, chẳng báo đáp!
Người trí trong thế gian
Nếu muốn cúng dường Phật
Nên phát tâm Bồ-đề
Tu hành pháp nhĩn nhục.
Nếu muốn tạo công đức*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Số lượng không thể lường
Nên vì đạo Bồ-đề
Hành sự nghiệp Vô thượng.
Nếu muốn được thiên định
Tu bốn Vô lượng tâm
Người này nên siêng năng
Đối với trí tuệ Phật.
Muốn tất cả được vui
Tiêu trừ các khổ não
Những hạng người như vậy
Nên ở trong pháp Phật
Sinh ý muốn sâu dày
Mong cầu đạo Vô thượng.
Nếu muốn được chiêm ngưỡng
Vô lượng các Thế Tôn
Nên sinh tâm cung kính
Mong cầu đạo chân chánh.
Nếu muốn từ một cõi
Đến với vô lượng cõi
Nên siêng năng tinh tấn
Bước vào đạo Bồ-đề.
Muốn thấy Phật quá khứ
Nên sinh tâm hăng hái
Chỉ vì đạo giác ngộ
Khéo thuận mà tu học.
Nếu muốn nhanh được thấy
Chư Phật đời vị lai
Cũng nên vì Bồ-đề
Hết lòng chuyên tu đạo.
Nếu lại muốn được thấy
Các Thế Tôn hiện tại
Nên vì đạo giác ngộ
Khéo sinh tâm mong muốn.
Nên biết những người này
Cao thượng không thấp hèn
Nếu muốn các chúng sinh
Đều thực hành lòng lành
Người này nên siêng năng
Nhanh cầu đạo Vô thượng.
Nếu mong các chúng sinh
Diệt trừ các khổ não
Nên học trí vô thượng
Không phá bỏ nửa chừng.
Nếu muốn cùng chúng sinh
Tất cả được an vui

*Người trí vì Bồ-đề
Khéo mong muốn sâu xa.
Nếu muốn ngăn chúng sinh
Ở tất cả nẻo ác
Người trí nên nắm lấy
Tâm giác ngộ rốt ráo.
Chỗ được của người này
Là vô lượng công đức
Nhưng tất cả không ai
Khéo nói ví dụ được
Phải phát tâm Bồ-đề
Muốn thành đạo Vô thượng.*

Đức Thế Tôn nói xong bài kệ, đại đức Xá-lợi-phất liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nay Thế Tôn nói ý nghĩa kinh này, chúng sinh nghe được, đạt bao nhiêu công đức? Bao nhiêu chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Ông không nên hỏi ý nghĩa ấy. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Như Lai nếu nói sự việc của Đấng Nhất Thiết Trí này sẽ làm cho nhiều chúng sinh, tâm sinh nghi ngờ. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Vì chư Phật Thế Tôn có vô lượng giới, đức, thiền định, trí tuệ và vô biên sức oai thần.

Này Xá-lợi-phất! Đức Như Lai nói bờ mé, giới hạn của hư không, thì có thể biết, có thể tính, có thể so lường được không?

–Bạch Thế Tôn! Không thể được. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì bờ mé, ranh giới của hư không, chưa có người nào có thể đã biết, đang biết và sẽ biết.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Trí tuệ của Thế Tôn cũng như vậy. Hàng Thanh văn, Duyên giác trước đây không biết, nay cũng không biết và sau này sẽ cũng không biết. Vì sao? Nay Xá-lợi-phất! Đức Như Lai có trí tuệ cao tột, chẳng phải là cảnh giới có thể đến được của hàng Thanh văn, Duyên giác.

Xá-lợi-phất thưa:

–Các chúng sinh ấy thật là hiếm có, khéo léo phân biệt được cảnh giới Vô thượng Bồ-đề, để có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Đúng như vậy! Đúng như vậy, đúng như ông đã nói! Các chúng sinh ấy thật là hiếm có, có thể khéo léo phân biệt Vô thượng Bồ-đề, để có thể tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ sao? Trong cõi Diêm-phù-đề có các chúng sinh, hoặc ở dưới nước, ở trên bờ hoặc bay trên không hay đi trên đất, đều được làm thân người; nếu có người nào giáo hóa cho tất cả họ, được nương vào năm giới và mười điều lành. Nay Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Do nhân duyên này, người ấy có được phước nhiều không?

Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Người này được phước, không thể dùng ví dụ để mà so sánh được.

Này Xá-lợi-phất! Ta nay sẽ nói: Nếu có thiện nam, tín nữ, giáo hóa trong cõi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Diêm-phù-đề cho tất cả chúng sinh, được an trú vào trong năm giới và mười điều lành và được các công đức; cũng không bằng có kẻ, chỉ giáo hóa cho một người khiến họ có được niềm tin tu hành (tín hành).

Này Xá-lợi-phất! Tạm để việc này lại. Nếu có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề, đều có niềm tin tu hành; cũng không bằng có kẻ, chỉ giáo hóa cho một người được khiến họ hiểu Phật pháp mà tu hành (pháp hành).

Này Xá-lợi-phất! Để việc này lại. Nếu có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề hiểu được pháp mà tu hành theo; cũng không bằng có kẻ chỉ giáo hóa cho một người khiến họ được Bát nhân địa (Bát nhân vị).

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Nếu có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề được quả Bát nhân địa; cũng không bằng có vị, chỉ giáo hóa giúp một người được đạo quả Tu-đà-hoàn.

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Nếu có thiện nam, tín nữ, dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề được đạo quả Tu-đà-hoàn; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa cho một người được đạo quả Tư-đà-hàm.

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Nếu có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề được đạo quả Tư-đà-hàm; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa cho một người được đạo quả A-na-hàm.

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Nếu có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề được đạo quả A-na-hàm; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa cho một người được đạo quả A-la-hán.

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Nếu có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề được đạo quả A-la-hán; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa một người được quả Duyên giác.

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Giả như có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề được quả Duyên giác; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa cho một người tu hành khiến họ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Xá-lợi-phất! Việc này để lại. Giả như có thiện nam, tín nữ, dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa cho một người tu hành đạt được không thoái chuyển.

Này Xá-lợi-phất! Để việc này lại. Giả như có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề đều đạt được không thoái chuyển; cũng không bằng có vị chỉ giáo hóa cho một người tu hành đạt được Vô sinh pháp nhẫn.

Này Xá-lợi-phất! Để việc này lại. Giả như có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề đạt được Vô sinh pháp nhẫn; cũng không bằng có vị siêng giáo hóa cho một người tu hành được thành tựu trí tuệ cao tột.

Này Xá-lợi-phất! Để việc này lại. Giả như có thiện nam, tín nữ dạy bảo chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề khiến họ mau được thành tựu trí tuệ cao tột; cũng không bằng có vị nường kinh điển này mà siêng năng tu tập. Vì sao? Vì kinh này có thể phá tan tất cả chúng ma, có thể phá trừ các ám, không gần các giới, phân tán các nhập, diệt trừ các phiền não, phát sinh tánh sáng trong, trừ bỏ các pháp gây phiền phức.

Nếu ai hay dùng các phương pháp trong kinh Dũng Vương, lại vì các chúng sinh khác mà rộng rãi, phân biệt, giảng nói, thì sẽ được công đức vô lượng, vô biên, không thể nói hết.

Này Xá-lợi-phất! Hãy để lại các chúng sinh trong cõi Diêm-phù-đề, chúng sinh

trong bốn thiên hạ, chúng sinh trong Tiểu thiên thế giới, chúng sinh trong trung thiên thế giới và tất cả các chúng sinh trong tam thiên đại thiên thế giới.

Này Xá-lợi-phất! Nếu đối với bốn phía Đông, Tây, Nam, Bắc và trên dưới, đều có các thế giới như số cát sông Hằng. Chúng sinh ở trong ấy; hoặc có hình sắc, hoặc không hình sắc; hoặc có tướng, hoặc không tướng; hoặc ở dưới nước, trên bờ hay trong hư không; hoặc sinh trứng, sinh thai, sinh thấp, sinh hóa. Các chúng sinh này, lần lượt trước sau được thành thân người. Rồi có thiện nam, tín nữ, giáo hóa cho vô lượng chúng sinh đó, khiến cho họ đều được an vui ở trong năm giới, mười điều lành.

Này Xá-lợi-phất! Ý ông nghĩ thế nào? Thiện nam, tín nữ này do nhân duyên ấy có được phước nhiều không?

Xá-lợi-phất thưa:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Công đức của người này không thể dùng thí dụ để so sánh.

Này Xá-lợi-phất! Để việc ấy lại. Nếu giáo hóa chúng sinh trong mười phương thế giới như số cát sông Hằng, giúp cho họ được tín hành, pháp hành, Bát nhãn địa được quả Tu-đà-hoàn, quả Tư-đà-hàm, quả A-na-hàm, quả A-la-hán, đắc Bích-chi-phật, phát tâm Vô thượng Bồ-đề, không còn thoái lui, được Vô sinh pháp nhãn, mau thành hết thấy trí tuệ cao tốt. Như vậy mà không bằng người, dùng tất cả giáo pháp trong kinh Dũng Vương vì các chúng sinh khác rộng nói, phân biệt, được các công đức; so với công đức khuyến hóa chúng sinh như trên đây, thì nó rất là cao cả đặc biệt, nó cao tốt, không gì hơn, rất tốt đẹp, rất tốt lành, cao hơn hết, không gì vượt qua, không có thứ gì để so sánh, không gì ngang bằng.

Này Xá-lợi-phất! Nên biết, pháp này là phương tiện cao tốt, có thể giúp cho Bồ-tát quyết định sự tu hành đối với đạo giác ngộ. Vì sao? Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát nghe được tất cả pháp trong kinh Dũng Vương, nghe rồi tu hành liền đạt được quả vị không thoái chuyển đối với đạo Vô thượng Bồ-đề. Nên biết, người này luôn làm ruộng phước cho chúng sinh, không có gì hơn được, không lấy gì để so sánh được, đã được giải thoát đến bờ bên kia, được Niết-bàn trong sạch, điều hòa, vắng lặng, là đệ tử chân chánh của Đức Phật, đáng được thọ nhận sự cúng dường; là đáng trọng phụ, là sư tử dũng mãnh xuất hiện trong cõi trời, người; là người cao quý trong loài rồng, là vị trời cao tốt của loài trời. Vị này không còn dính mắc, không còn bị trói buộc, không còn những trở ngại, việc cần làm đã làm xong, thành tựu tất cả đạo nghiệp, đã thành tựu đầy đủ vô lượng công đức.

Khi ấy, Đức Thế Tôn muốn làm rõ lại nghĩa này nên nói kệ:

*Người phát tâm Bồ-đề
Đã được đến bờ kia
Như vậy, bậc Đại nhân
Tâm không có nghi ngại.
Ban cho những người này
Được phước báo vô lượng
Muốn được phước như vậy
Nên phát tâm Bồ-đề.
Đã phát tâm Bồ-đề
Nơi hội tụ phước đức
Muốn nêu một phần nhỏ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cũng không thể tính lường.
Trong vô lượng thế giới
Dạy tất cả chúng sinh
Đều giữ năm giới cấm
Cứ tiếp tục tăng trưởng.
Tuy giáo hóa như vậy
Không bằng pháp Bồ-đề
Ngoài ra khó so bằng
Với người hiểu kinh này.
Nếu học kinh điển ấy
Là ruộng phước tốt lành
Xứng cho trời, người cúng
Vắng lặng khéo điều phục.
Được nghe kinh điển này
Là Phật tử chân chánh
Là siêng năng tinh tấn
Đến bờ vắng lặng kia.
Đấng Sư Tử, trời, rồng
Gọi là Bạc Đại Nhân
Cũng là Thiên Trung Thiên
Tôn quý của chúng sinh.
Nếu người thường giảng dạy
Kinh điển vi diệu này
Vị ấy sẽ được gọi
Đấng cao tột loài người.*

Đức Phật vừa nói kệ xong, Đại đức Xá-lợi-phất liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật chưa từng có. Bạch Thế Tôn! Với tất cả pháp vị trong kinh Dũng Vương, nay Ngài lược nói, giáo huấn cho các Bồ-tát. Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát, trong vô lượng kiếp, tu Bồ-tát hạnh, còn rất khó thành tựu được Vô thượng Bồ-đề. Bạch Thế Tôn! Nay trong kinh này, Thế Tôn nói tu đạo Vô thượng không khó lắm?

Bạch Thế Tôn! Các chúng sinh rất thích điều lợi lành, nay gặp kinh này, là điều lợi lành bậc nhất.

Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh, được nghe kinh này, đọc tụng thông suốt, vì người khác giảng nói rộng rãi, nên biết người ấy đã hưởng đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Lành thay, lành thay! Đây là kinh điển vi diệu. Cúi xin Như Lai thương xót giảng nói. Vì sao? Vì như con rõ được nghĩa lý của Phật nói; hoặc rõ được kinh pháp của Phật đã nói vào thời quá khứ, thì trong các kinh pháp, kinh này là cao tột hơn hết. Với kinh pháp của chư Phật, ở đời vị lai, thì kinh này cũng là đặc biệt hơn hết. Hoặc mười phương chư Phật hiện đang chuyển xe pháp vô thượng, so với với các kinh, thì kinh này cũng là đặc biệt hơn hết.

Bạch Thế Tôn! Con từng giảng nói vô lượng kinh điển và dùng các thứ văn tự; cũng từng theo Đức Như Lai, nghe giảng dạy vô lượng kinh và hiểu nghĩa lý pháp vị của các kinh điển; nhưng chưa từng được nghe kinh điển như thế này.

Lành thay! Bạch Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn thương xót, giảng nói rộng rãi ý nghĩa

của kinh điển này.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Ý nghĩa như vậy, Như Lai đã tự biết. Tùy theo chúng sinh, sinh tâm tin hiểu, ta khi ấy sẽ vì họ rộng nói mà thấu tóm giữ lấy họ.

Này Xá-lợi-phất! Cảnh giới này chỉ có Như Lai mới biết, chẳng phải hàng Thanh văn, Bích-chi-phật mà có thể thấu hiểu được.

Này Xá-lợi-phất! Ta nay giảng nói kinh điển rất mầu nhiệm này, có tám vạn bốn ngàn Phạm thiên và loài người; có ba mươi sáu ức các trời ở cõi Dục chưa phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nay đều phát tâm. Ba mươi ức các trời được Vô sinh pháp nhẫn. Các hàng Trời, Rồng, Quỷ, Thần chưa có điều kiện phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nay đều phát tâm.

Này Xá-lợi-phất! Ta thấy thật nghĩa của sự lợi ích như vậy, nên luôn luôn rộng rãi giảng nói kinh điển này.

Khi ấy, trong hội có vô lượng trăm ngàn chúng sinh, các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều quỳ xuống, chấp tay, chiêm ngưỡng Đức Như Lai mắt nhìn sững không nháy.

Lúc này, Như Lai tươi vui, mỉm cười. Với pháp của chư Phật, không bao giờ, không có nhân duyên, mà mỉm cười. Như Lai đã mỉm cười. Và từ nét mặt ấy, phóng ra các thứ ánh sáng màu xanh, vàng, đỏ, trắng, pha lê, màu tía; chiếu khắp vô lượng, vô biên thế giới, trên thấu đến cõi trời Phạm, rồi trở về, nhiễu quanh thân ba vòng nhập vào trên đỉnh đầu.

Khi ấy, đại đức Xá-lợi-phất từ tòa ngồi đứng dậy, trích bày vai áo bên phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đức Phật không nhân duyên, không bao giờ cười. Bạch Thế Tôn! Nay có nhân duyên gì mà Thế Tôn mỉm cười?

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Nay ông có thấy vô lượng, vô số, trăm ngàn chúng sinh này, cùng các hàng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đang chấp tay đứng hầu, chiêm ngưỡng, hướng về ta, mắt chẳng tạm rời không?

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Đức Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Các đại chúng này nguyện muốn được nghe hạnh vô thượng mà các Bồ-tát đã tu hành. Này Xá-lợi-phất! Như Lai tùy nghi mà biết hết chỗ suy nghĩ, chỗ hành động của tất cả chúng sinh. Vì vậy cho nên, ta nay sẽ vì họ mà nói.

Này Xá-lợi-phất! Nếu người không thấy tâm của đời quá khứ, hiện tại, vị lai. Như vậy gọi là hạnh của Bồ-tát.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu lại không thấy tánh, tướng của các ấm, không tham các cõi, không chìm đắm vào các nhập. Này Xá-lợi-phất! Đó gọi là pháp hạnh của Bồ-tát, ấy là điều mà Như Lai Chánh giác muốn nói.

Khi nói về pháp hạnh của Bồ-tát rồi thì tam thiên đại thiên thế giới cõi Phật chấn động sáu cách. Khi ấy, ma Ba-tuần và các quyến thuộc ở trong cung ma kinh hoảng, run rẩy, té lăn xuống đất, rồi tất cả cùng đến trước Đức Phật, nói kệ:

*Tôi và các quyến thuộc
Nay đều bị phá hoại
Tất cả đều ngã nhào*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không sao đứng lên nổi.
Nếu Phật nói pháp này
Kinh điển, không bỏ sót
Ma phiền nào bị phá
Cả ám ma, tử ma.
Làm tôi mất thế lực
Tất cả không còn gì
Nghe các pháp vốn không
Ma lực bị suy tổn.
Được trí tuệ vô ngã
Tử ma liền lui tan
Ngộ pháp tánh vốn không
Không còn thọ thân sau.*

Ma Ba-tuần lại nói kệ:

*Lành thay! Cần tinh tấn
Đấng Rồng lớn cao tột
Con nay cùng quyến thuộc
Đều chịu khổ không lường.
Nguyện xin Phật Từ bi
Thương xót an ủi cho
Con nay nương duyên này
Cửa tử không vào nữa.*

Lúc bấy giờ, Như Lai liền vì ma Ba-tuần, mà nói kệ:

*Ba-tuần và quyến thuộc!
Nếu muốn thoát cửa tử
Nên với kinh điển này
Lòng trong sạch tin sâu.
Tất cả trong thế gian
Ít có người tin hiểu
Vì vậy nay người nên
Tín thọ và phụng hành.*

Khi ma Ba-tuần nghe được bài kệ rồi, vui mừng hớn hở, bỗng nhiên biến mất.

Đức Phật nói kinh này rồi, Đại đức Xá-lợi-phất và các vị Tỳ-kheo đã đứng ra thưa hỏi cùng các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, tất cả đại chúng Trời, Rồng, Quỷ Thần, Người và không phải người... được nghe Đức Phật giảng nói, lòng rất vui mừng, đồng thanh ca ngợi: “Lành thay!”

Rồi tất cả đều đánh lễ, lui ra.

